

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

THE REALITY OF PHYSICAL EDUCATION WORK IN HANOI ARCHITECTURAL UNIVERSITY

ThS. Dương Văn Tình - Trường Đại học Kiến Trúc Hà Nội

Tóm tắt: Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy tiến hành đánh giá thực trạng công tác giáo dục thể chất tại Trường Đại học Kiến Trúc Hà Nội làm cơ sở thực tiễn để nghiên cứu, đề xuất những giải pháp phù hợp nhằm phát triển thể lực cho sinh viên nói riêng và góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục thể chất của nhà trường nói chung.

Từ khóa: Thực trạng; Công tác giáo dục thể chất; Trường Đại học Kiến Trúc Hà Nội.

Abstract: Using common scientific research methods, an assessment of the current state of physical education work at Hanoi Architectural University is conducted as a practical basis for studying and proposing appropriate solutions to develop physical fitness for students in particular, and to contribute to enhancing the effectiveness of physical education at the university in general.

Key word: Reality; Physical education work; Hanoi Architectural University.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trường Đại học Kiến Trúc (ĐHK) Hà Nội là trường đại học kỹ thuật đầu tiên của nước ta có nhiệm vụ đào tạo kỹ sư công nghiệp cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam; là trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và công nghệ đa ngành, đa lĩnh vực; kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo với nghiên cứu khoa học nhằm tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và bồi dưỡng nhân tài khoa học, công nghệ; định hướng phát triển thành đại học nghiên cứu ngang tầm với các đại học có uy tín trong khu vực và trên thế giới. Trong đó công tác giáo dục thể chất (GDTC) luôn được nhà trường quan tâm.

Vấn đề nghiên cứu các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả GDTC cho sinh viên trong các trường đại học, cao đẳng đã được nhiều tác giả quan tâm nghiên cứu như: Nguyễn Hồng Minh (2002), Nguyễn Duy Linh (2005), Lê

Tiến Dũng (2005)... Những công trình trên có ý nghĩa to lớn trong việc nâng cao chất lượng rèn luyện của học sinh, sinh viên. Nhận thức được điều đó, xuất phát từ yêu cầu nâng cao chất lượng GDTC cho sinh viên của nhà trường, chúng tôi tiến hành nghiên cứu: “*Đánh giá thực trạng công tác GDTC tại Trường ĐHK Hà Nội*”.

Phương pháp nghiên cứu: Quá trình nghiên cứu đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học sau: phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn, phương pháp quan sát sự phạm, phương pháp toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng Chương trình GDTC Trường ĐHK Hà Nội

Thực trạng Chương trình GDTC nội khoá của Trường ĐHK Hà Nội được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1. Chương trình môn học GDTC của Trường ĐHK Hà Nội

TT	Tín chỉ	Hình thức học	Số tín chỉ	Số tiết
1	Tín chỉ GDTC 1	(Bắt buộc)		
1.1	Thể dục tay không	Mã học phần GD4501	01	30
2	Tín chỉ GDTC 2*	(Học phần tự chọn)		

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

TT	Tín chỉ	Hình thức học	Số tín chỉ	Số tiết
2.1	Bóng rổ	Mã học phần GD4502	01	30
2.2	Bóng chuyền	Mã học phần GD4502	01	30
2.3	Bóng bàn	Mã học phần GD4502	01	30
3	Tín chỉ GDTC 3*	(Học phần tự chọn)		
3.1	Võ Taekwondo	Mã học phần GD4503	01	30
3.2	Cầu lông	Mã học phần GD4503	01	30
3.2	Bóng ném	Mã học phần GD4503	01	30

* Sinh viên được chọn một trong các môn học trong tín chỉ GDTC 2,3

Thông qua kết quả ở bảng 1 cho thấy: Khối lượng kiến thức của chương trình môn học Giáo dục thể chất mà người học cần tích lũy tối thiểu là 3 (ba) tín chỉ. Thực hiện thông tư này, Chương trình môn học GDTC cho sinh viên Trường ĐHKHT Hà Nội, gồm 03 tín chỉ. Trong đó 1 tín chỉ bắt buộc là Thể dục tay không 30 tiết; tự chọn 2 tín chỉ 60 tiết. Đối chiếu với chương trình GDTC của Bộ GD&ĐT thì nội dung môn học ở cả hai giai đoạn như qui định trước đây của Trường ĐHKHT Hà Nội cơ bản đã đáp ứng yêu cầu. Nội dung chương trình đã được thực hiện một cách triệt để, nhất là việc sắp xếp nội dung môn học ở mỗi học phần.

2.2. Thực trạng đội ngũ giảng viên và cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC Trường ĐHKHT Hà Nội

*** Về đội ngũ giảng viên**

Giáo dục thể chất là một mặt giáo dục có ý nghĩa quan trọng trong việc giáo dục con người toàn diện. Vai trò của người giảng viên là rất quan trọng, họ là người trực tiếp giảng dạy và truyền thụ cho sinh viên kiến thức, tri thức và kỹ năng về TDTT cũng như các hoạt động khác. Vì vậy người giảng viên góp một phần không nhỏ quyết định sự phát triển có hiệu quả công tác GDTC trong nhà Trường. Kết quả điều tra vấn đề này được trình bày trong bảng 2.

Bảng 2. Thực trạng đội ngũ giảng viên GDTC Trường ĐHKHT Hà Nội

Chỉ số TT	Giới tính		Trình độ chuyên môn			Thâm niên > 10 năm	Tuổi đời			Đại học chính quy
	Nam	Nữ	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		> 50	40 - 50	< 40	
Số lượng 08	7	1	1	7	0	8	0	8	0	8
Tỷ lệ %	87.5	12.5	12.5	87.5	0.0	100	0.0	100	0.0	100

Qua kết quả ở bảng 2 cho thấy, trình độ và năng lực chuyên môn của giảng viên GDTC cơ bản đã đảm bảo từ đạt chuẩn kiến thức trở lên. Các giảng viên đều có thâm niên và nhiều kinh nghiệm giảng dạy. Đó là điều kiện thuận lợi cho việc triển khai công tác GDTC của Trường ĐHKHT Hà Nội.

*** Về cơ sở vật chất**

Để đánh giá thực trạng cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị phục vụ công tác GDTC của Trường ĐHKHT Hà Nội, đề tài tiến hành kiểm tra toàn bộ số dụng cụ, sân bãi phục vụ học tập của nhà Trường. Kết quả được thể hiện qua bảng 3.

Bảng 3. Thực trạng CSVC phục vụ công tác GDTC Trường ĐHKHT Hà Nội

TT	Cơ sở vật chất	Số lượng	Chất lượng	Đáp ứng nhu cầu tập luyện (%)
1	Sân điền kinh	0	0	0.0%
2	Sân bóng đá	0	0	0.0%
3	Nhà đa năng	1	Trung bình	50%
	Sân bóng chuyên	1	Khá	10%
	Sân cầu lông	3	Khá	20%
	Sân bóng rổ	1	Khá	20%

Qua bảng 3 cho thấy: CSVC hiện có của Trường ĐHKHT Hà Nội để phục vụ công tác GDTC là còn thiếu về số lượng, yếu về chất lượng, với gần 13.000 sinh viên tham gia học tập tại trường, thì sân bãi, dụng cụ tập luyện như vậy chưa thể đáp ứng được nhu cầu học

tập và rèn luyện của sinh viên.

2.3. Thực trạng hoạt động thể thao ngoại khóa của Trường ĐHKHT Hà Nội

Thực trạng hoạt động TDTT ngoại khóa của Trường ĐHKHT Hà Nội được trình bày ở bảng 4.

Bảng 4. Hoạt động thể thao của Trường ĐHKHT Hà Nội

TT	Nội dung	Chỉ tiêu
1	Số SV tập luyện TDTT ngoại khóa thường xuyên (%)	30.7%
2	Số sinh viên đạt chuẩn thể lực (%)	83.5%
3	Số câu lạc bộ TDTT	07
	<i>Bóng đá</i>	01
	<i>Bóng bàn</i>	01
	<i>Bóng rổ</i>	02
	<i>Cầu lông</i>	01
	<i>Võ thuật</i>	01
4	<i>Khiêu vũ thể thao</i>	01
	Số lớp, tổ, nhóm hoạt động TDTT (tổ, nhóm)	105
	Số giải thể thao (Giải)	04
	<i>Giải Bóng đá SV</i>	1 lần/năm
	<i>Giải Bóng rổ SV</i>	1 lần/năm
	<i>Giải Cầu lông SV</i>	1 lần/năm
5	<i>Giải Bóng bàn SV</i>	1 lần/năm
	Thi đấu giao lưu (số lần)	3 lần/năm
6		

Qua kết quả ở bảng 4 cho thấy: Trường ĐHKHT Hà Nội đã quan tâm đến hoạt động TDTT ngoại khóa cho sinh viên, kế hoạch hoạt động thể thao hàng năm được phê duyệt với các chỉ tiêu cụ thể về: Tỷ lệ sinh viên tập thể thao ngoại khóa, Tỷ lệ sinh viên đạt chuẩn thể lực; Số câu lạc bộ thể thao; Số đội thể thao; Số giải thể thao nội bộ; Thi đấu giao lưu.

2.4. Thực trạng kết quả học tập môn

GDTC và trình độ thể lực của sinh viên Trường ĐHKHT Hà Nội

* Về kết quả học tập môn GDTC

Đề tài đã tiến hành đánh giá kết quả học tập môn GDTC của 1050 sinh viên hệ cao đẳng Trường ĐHKHT Hà Nội (trong đó có 696 nam và 354 nữ) thông qua kết quả học 03 môn thể thao (Thể dục, Bóng rổ và Võ thuật). Kết quả thể hiện ở bảng 5.

Bảng 5. Kết quả học môn GDTC của sinh viên Trường ĐHKT Hà Nội

Môn học	Giới tính	Kết quả							
		Giỏi		Khá		Trung bình		Không đạt	
		n	%	n	%	n	%	n	%
Thể dục	Nam (n=696)	96	13.79	120	17.20	369	53.10	111	15.90
	Nữ (n=354)	42	11.86	54	15.25	198	55.93	60	16.90
Bóng rổ	Nam (n=696)	90	12.93	105	15.08	381	54.70	120	17.20
	Nữ (n=354)	36	10.16	42	11.86	210	59.32	66	18.64
Võ thuật	Nam (n=696)	105	15.10	135	19.30	330	47.40	126	18.10
	Nữ (n=354)	30	8.47	36	10.16	222	62.71	66	18.64
Trung bình	Nam sinh viên	-	13.96	-	17.20	-	51.75	-	17.09
	Nữ sinh viên	-	10.16	-	12.55	-	59.43	-	18.06

Qua bảng 5 cho thấy:

- Đối với nam sinh viên: Số sinh viên xếp loại đạt yêu cầu trung bình cả 3 môn chiếm tỷ lệ 82.91%, trong đó số loại giỏi chiếm 13.96%, loại khá chiếm tỷ lệ 17.20%; loại trung bình chiếm tỷ lệ 51.75%; xếp loại không đạt chiếm tỷ lệ 17.09%.

- Đối với sinh viên Nữ: Số sinh viên xếp loại đạt yêu cầu trung bình cả 3 môn chiếm tỷ lệ 81.94%, trong đó số loại giỏi chiếm 10.16%, loại khá chiếm tỷ lệ 12.55%; loại trung bình

chiếm tỷ lệ 59.43%; xếp loại không đạt chiếm tỷ lệ 18.06%.

*** Về trình độ thể lực**

Đề đánh giá thực trạng thể lực của sinh viên Trường ĐHKT Hà Nội, đề tài tiến hành kiểm tra bằng 05 test trong QĐ số 53/2008/QĐ-BGDĐT về việc đánh giá xếp loại thể lực học sinh, sinh viên. Đề tài đã tiến hành đánh giá thực trạng thể lực đối với 1050 sinh viên hệ cao đẳng Trường ĐHKT Hà Nội (trong đó có 696 nam và 354 nữ). Kết quả kiểm tra được trình bày ở bảng 6.

Bảng 6. Thực trạng thể lực của sinh viên Trường ĐHKT Hà Nội

TT	Nội dung kiểm tra	Xếp loại					
		Tốt		Đạt		Không đạt	
		n	%	n	%	n	%
Nam sinh viên (n =696)							
1	Bật xa tại chỗ (cm)	87	12.50	498	71.55	111	15.94
2	Chạy 30m xuất phát cao (s)	120	17.24	510	73.27	66	9.48
3	Chạy con thoi 4x10m (s)	135	19.39	480	68.96	81	11.63
4	Chạy tùy sức 5 phút (m)	150	21.55	474	68.10	72	10.34
Trung bình		-	17.67	-	70.48	-	11.85
Nữ sinh viên (n=354)							
1	Bật xa tại chỗ (cm)	48	13.55	252	71.48	54	15.25
2	Chạy 30m xuất phát cao (s)	54	15.25	258	72.88	42	11.86
3	Chạy con thoi 4x10m (s)	42	11.86	246	69.49	66	18.64
4	Chạy tùy sức 5 phút (m)	54	15.25	264	74.57	36	10.16
Trung bình		-	13.98	-	72.86	-	13.16

Từ kết quả thu được ở bảng 6 cho thấy: ĐHKT Hà Nội còn một số hạn chế, số sinh viên có kết quả kiểm tra, xếp loại ở mức không đạt yêu cầu. Thực trạng thể lực chung của sinh viên Trường ĐHKT Hà Nội còn một số hạn chế, số sinh viên có kết quả kiểm tra, xếp loại ở mức không đạt yêu cầu.

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

đạt còn chiếm tỷ lệ cao, ở nam sinh viên không đạt chiếm tỷ lệ 11.85%, tỷ lệ này ở nữ sinh viên là 13.16%.

3. KẾT LUẬN

- Chương trình môn học GDTC Trường ĐHKHT Hà Nội đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Số lượng giảng viên vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu về công tác GDTC của nhà trường trong giai đoạn hiện nay. Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác GDTC của nhà trường còn nhiều hạn chế, cần tăng cường, bổ sung thêm sân bãi, dụng cụ học tập để đảm

bảo cho việc học tập môn GDTC chính khóa và hoạt động TDTT ngoại khóa của sinh viên.

- Trường ĐHKHT Hà Nội rất quan tâm đến hoạt động TDTT ngoại khóa cho sinh viên nhà trường khi xây dựng kế hoạch hoạt động TDTT hàng năm, với các chỉ tiêu cụ thể như: Tỷ lệ sinh viên tập thể thao ngoại khóa, Số câu lạc bộ thể thao; Số giải thể thao nội bộ; Thi đấu giao lưu...

- Số lượng sinh viên có kết quả học tập môn GDTC và kết quả xếp loại thể lực theo tiêu chuẩn RLTL của Bộ GD&ĐT ở mức không đạt còn chiếm tỷ lệ cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Quyết định số 53/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 18/9/2008, “Quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên”*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hà Nội.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), Thông tư Số 25/2015/TT-BGDĐT, ngày 14 tháng 10 năm 2015, *Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ Đại học*.

3. Thủ tướng chính phủ (2016), Số: 1076/QĐ-TTg, ngày 07 tháng 03 năm 1995. *Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025*

4. Hoàng Hà (2016), “*Nghiên cứu giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác Giáo dục thể chất các trường thành viên Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*”, Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, Viện khoa học TDTT.

5. Nguyễn Đức Văn (2001), *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*, NXB TDTT, Hà Nội.

Nguồn bài báo: Dương Văn Tình (2019), Bài báo được trích dẫn từ luận văn Thạc sỹ giáo dục học: “*Nghiên cứu biện pháp phát triển thể lực cho sinh viên hệ cao đẳng trường Đại học Kiến trúc Hà Nội*”. Đề tài đã bảo vệ và được thông qua trước hội đồng khoa học trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

Ngày nhận bài: 20/02/2024; Ngày đánh giá: 06/03/2024; Ngày duyệt đăng: 15/03/2024.